

Bản án số: 60/2019/HSST  
Ngày: 13 - 11 - 2019

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Nga

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Tòng Văn Quân

2. Bà Nguyễn Thu Hiền.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lò Thị Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:** Bà Cao Thị Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 60/2019/TLST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2019/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lò Văn C ( tên gọi khác: không); Sinh năm 1991 tại huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản L, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 07/12; Con ông Lương Văn O (đã chết) và bà Lò Thị X, sinh năm 1971; Vợ, con: không; Tiền án: không; Tiền sự: Bị cáo có một tiền sự cụ thể theo quyết định số 09/QĐ-TA ngày 04/7/2016 của Tòa án nhân dân huyện Đ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc với thời hạn 24 tháng, tháng 7/2018 trở về địa phương, đến nay chưa hết thời hạn để được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Bị bắt tạm giam từ ngày 11/8/2019 đến nay. Có mặt.

**- Bị hại:** Ông Lò Văn M - sinh năm 1972. Địa chỉ tại bản L, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 08/7/2019, Lò Văn C một mình đi đến nhà ông Lò Văn M ở cùng bản L, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên tìm tài sản trộm cắp. Khi đến nhà ông M, Lò Văn C không thấy ai ở nhà, cửa chính khóa, C đi sang nhà bếp thấy cửa

bếp đã chốt ở bên trong còn khuôn cửa chỉ buộc bằng dây thép nên C đã dùng tay tháo dây thép buộc khuôn cửa rồi chui vào trong nhà bếp, đi sang nhà chính tháo trộm một chiếc Tivi màn hình phẳng, nhãn hiệu darling. Sau khi tháo chiếc tivi xong C đi theo lối cũ ra khỏi nhà ông Lò Văn M mang chiếc tivi giấu ở trong rừng thuộc bản L, xã N. Đến khoảng 18 giờ ngày 9/7/2019 do sợ trời mưa ướt chiếc tivi nên C cầm một chiếc bao tải màu hồng từ nhà đi ra chỗ cất giấu tivi cho chiếc tivi vào bao tải mang đến nhà ông Lương Văn Á ở bản L, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên cất giấu ở dưới gầm nhà sàn. Đến ngày 13/7/2019 qua xác minh điều tra Lò Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội sau đó bỏ trốn khỏi địa phương đến ngày 11/8/2019 bị bắt theo lệnh truy nã của cơ quan công an huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã thu giữ được chiếc tivi nhãn hiệu darling; một bao tải màu hồng đựng tivi; một con dao nhọn.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 08/QĐ ngày 15/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự đã kết luận: Chiếc tivi nhãn hiệu darling bị cáo Lò Văn C trộm cắp của ông Lò Văn M còn giá trị sử dụng là 63,5% trị giá tại thời điểm trộm cắp là 3.175.000đ.

Quá trình giải quyết vụ án, cơ quan điều tra công an huyện Đ đã ra quyết định xử lý vật chứng số 21/QĐ ngày 23/9/2019 trả chiếc tivi cho ông Lò Văn M. Ông M sau khi nhận được tài sản và được gia đình bị cáo bồi thường 1.000.000đ tiền công đi tìm tivi không yêu cầu bị cáo Lò Văn C phải bồi thường thêm gì chỉ yêu cầu cơ quan pháp luật xử lý nghiêm hình vi trộm cắp tài sản của Lò Văn C.

Đối với ông Lương Văn Á ở bản L, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên không biết bị cáo Lò Văn C trộm chiếc tivi của Lò Văn M mang về giấu trong nhà của mình.

Tại Cáo trạng số 60/CT-VKS-ĐBĐ ngày 14/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố bị cáo Lò Văn C về tội: Trộm cắp tài sản theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Lò Văn C về tội: “Trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 173, Điểm i, s Khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ Luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lò Văn C từ 06 tháng đến 12 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo và tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng vụ án là chiếc bao xác rắn và con dao.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và không có ý kiến gì tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại ông Lò Văn M vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai trong hồ sơ thể hiện ngày 8/7/2019 gia đình ông bị mất một chiếc tivi nhãn hiệu darling, ông báo công an xã N và điều tra ra Lò Văn C trộm cắp, đến ngày 23/9/2019 ông đã được cơ quan công an huyện Đ ra quyết định trả lại chiếc tivi trên để sử dụng. Sau khi nhận được tài sản, mẹ bị cáo đã thay bị cáo bồi thường 1.000.000đ tiền công đi tìm tivi. Do đó, Ông không yêu cầu bị cáo Lò Văn C phải bồi thường thêm gì chỉ yêu cầu cơ quan pháp luật xử lý Lò Văn C theo quy định của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét sự vắng mặt của bị hại Lò Văn M thấy rằng: Bị hại đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia phiên tòa; bị hại đã nhận được tài sản, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm và có đơn xin xét xử vắng mặt. Cho nên, Hội đồng xét xử xét thấy sự vắng mặt của bị hại tại phiên tòa hôm nay không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do đó, căn cứ vào Khoản 1 Điều 292 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại.

[2]. Xét hành vi của bị cáo Lò Văn C thấy rằng: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lò Văn C đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ khẳng định bị cáo Lò Văn C vào ngày 8/7/2019, lợi dụng gia đình ông Lò Văn M vắng nhà đã lén lút đột nhập vào nhà ông M tháo lấy một chiếc tivi nhãn hiệu darling. Tài sản trộm cắp qua định giá xác định có giá trị 3.175.000đ. Hành vi đó của bị cáo Lò Văn C là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của cá nhân được Nhà nước bảo hộ, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo Lò Văn C là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý. Cho nên, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận bị cáo Lò Văn C phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố.

Tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định: Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng...thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[2]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bản thân bị cáo tuổi đời còn trẻ, chưa xây dựng gia đình nhưng sớm đua đòi bạn bè dẫn đến nghiện chất ma túy, đã được gia đình và chính quyền địa phương đưa đi cai nghiện tại trung tâm cai nghiện tỉnh Điện Biên, năm 2016 trở về cộng đồng nhưng vẫn tái nghiện và để có tiền mua ma túy sử dụng bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác bán lấy tiền thỏa mãn nhu cầu nghiện hút. Cho nên hôm nay phải chịu sự trừng phạt của pháp luật hình sự là điều tất yếu. Để nghiêm trị răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo như đề xuất của đại diện Viện Kiểm sát. Tuy nhiên cũng xem xét tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Mẹ đẻ của bị cáo đã bồi thường cho bị hại tiền công đi tìm tài sản mong giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự, thì ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Tuy nhiên xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không nghề nghiệp nên không có khả năng thi hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4]. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng:

Trong quá trình điều tra thu giữ 01 con dao tuy không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nhưng tại phiên tòa bị cáo khai đã cũ, không còn giá trị sử dụng nên không muốn nhận lại và một bao tải xác rắn dùng để gói giấu chiếc ti vi trộm cắp xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng số 21/QĐ ngày 23/9/2019 trả chiếc tivi cho ông Lò Văn M là đúng quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Lò Văn M đã nhận lại được tài sản bị mất, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Hội đồng xét xử không xem xét.

Việc ông M và gia đình bị cáo tự thỏa thuận mức bồi thường tiền công đi tìm là 1.000.000đ, các bên đã giao nhận và không đề nghị Tòa án ghi nhận nên Hội đồng xét xử không xem xét ghi nhận về vấn đề này vào bản án.

[6]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về án phí: Tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí hình sự sơ thẩm vì là người dân tộc Thái sinh sống tại địa bàn kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Cho nên, Hội đồng xét xử căn cứ Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ Khoản 1 Điều 173; Điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.
  - Tuyên bố bị cáo Lò Văn C phạm tội "Trộm cắp tài sản".
  - Xử phạt bị cáo Lò Văn C 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam (11/8/2019).
2. Vật chứng: Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điểm c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao nhọn một lưỡi loại dao gấp; 01 bao tải xác rắn màu hồng. Theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 15 giờ 15 phút ngày 15/10/2019 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Đ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ.

3. Về án phí: Áp dụng Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn C.

4. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (13/ 11/2019). Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện Đ; VKSND tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan điều tra; Cơ quan THAHS huyện Đ;
- Nhà tạm giữ CA huyện Đ;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Chi cục THADS huyện Đ ;
- HS THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(đã ký)*

**Nguyễn Thị Nga**